

l. Trong bóng nước láng trên cát như gương, những con chim bông biển trong suốt như thủy tinh lăn tròn trên những con sóng.

m. Sau tiếng chuông chùa, mặt trăng đã nhỏ lại, sáng vằng vặc.

n. Hoa lá, quả chín, những vạt nấm ẩm ướt và con suối chảy thềm dưới chân đua nhau toả mùi thơm.

o. Dưới ánh trăng, dòng sông sáng rực lên, những con sóng vỗ nhẹ vào hai bên bờ cát.

A8: Mở rộng vốn từ: Cái đẹp

Bài 1: Điền vào mỗi cột B từ ngữ tả vẻ đẹp bên ngoài của con người:

A	B	C
Vẻ đẹp của hình dáng	Vẻ đẹp của khuôn mặt	Vẻ đẹp của đôi mắt

Bài 2: Những từ ngữ nào chỉ vẻ đẹp về tâm hồn, tính cách của con người:

- a. thật thà b. tế nhị c. dịu hiền d. cởi mở
e. thon thả g. cao ráo h. sáng suốt i. độ lượng

Bài 3: Đặt câu với 1 từ vừa tìm được ở bài 1, 2

Bài 4: Những từ ngữ nào tả vẻ đẹp của cảnh vật thiên nhiên hoặc của phong cảnh:

- a. hùng vĩ b. xanh biếc c. đỏ rực d. đen ngòm
e. trắng suốt g. sừng sững h. nên thơ i. yếu điệu

Bài 5: Tìm thành ngữ hoặc tục ngữ nói về:

- a. Vẻ đẹp bên ngoài của con người.
b. Vẻ đẹp của sông núi.

Bài 6: Viết tiếp vào chỗ trống từ ngữ chỉ vẻ đẹp truyền thống của nhân dân ta.

Cần cù lao động, dũng cảm đánh giặc ngoại xâm.....

Bài 7: Những từ ngữ nào chỉ vẻ đẹp truyền thống của phụ nữ Việt Nam:

- a. Chịu thương chịu khó.
b. Hết lòng vì gia đình, con cái.
c. Đảm đang việc nhà
d. Tự tin
e. Yêu nước
g. Dịu hiền
h. Mạnh dạn trong công việc
i. Đòi bình đẳng với nam giới.

Bài 8: Những từ ngữ nào có thể ghép với từ "đẹp" để chỉ mức độ cao của cái đẹp:

- a. Nhất b. Mĩ mẫn c. Tuyệt trần d. Mê hồn
e. Mê li g. Khôn tả h. Tuyệt tác i. Kinh hồn

Bài 9: Những thành ngữ, tục ngữ nào nói về vẻ đẹp tâm hồn và phẩm chất của con người.

- a. Thương người như thể thương thân
- b. Nói ngọt lọt đến xương.
- c. Mắt phượng mày ngài.
- d. Người đẹp vì lụa, lúa tốt vì phân.

A9: Mở rộng vốn từ: Dũng cảm

Bài 1: Tìm những từ gần nghĩa với từ "dũng cảm" trong các từ dưới đây:

"dũng cảm, gan dạ, tha thiết, hoà thuận, hiếu thảo, anh hùng, anh dũng, chăm chỉ, lễ phép, chuyên cần, can đảm, can trường, thân thiết, gan góc, gan lì, tận tụy, tháo vát, thông minh, bạo gan, quả cảm"

Bài 2: Những từ nào trái nghĩa với từ "dũng cảm"

- | | | | |
|-------------|-------------|-------------|---------------|
| a. gan lì | b. hèn nhát | c. yếu đuối | d. tự ti |
| e. nhát gan | g. run sợ | h. bi quan | i. trốn tránh |

Bài 3: Những hành động nào thể hiện con người có lòng dũng cảm.

- a. Chống lại cái ác, bênh vực lẽ phải.
- b. Trả lại của rơi cho người đánh mất.
- c. Không quản nguy hiểm cứu người gặp nạn.
- d. Dám nói lên sự thật dù bị kẻ xấu cố che giấu.
- e. Không nhận sự thương hại của người khác.

Viết đoạn văn (5 - 7 câu) nói về 1 tấm gương dũng cảm chống giặc của nhân dân ta trong đó có dùng 2 - 3 từ gần nghĩa với từ "dũng cảm".

Bài 5: Thành ngữ nào nói về lòng dũng cảm:

- a. Thức khuya dậy sớm
- b. Một mất một còn.
- c. Vào sinh ra tử
- d. Cày sâu cuốc bẫm
- đ. Đứng mũi chịu sào
- e. Lấp biển vá trời.
- g. Gan vàng dạ sắt
- h. Nhường cơm sẻ áo
- i. Ba chìm bảy nổi
- k. Chân lấm tay bùn.

Bài 6: Đặt câu với 1 thành ngữ vừa tìm được ở bài 5.

Bài 7:

"Nòi tre đâu chịu mọc cong
Chưa lên đã nhọn như chông lạ thường
Lưng trần phơi nắng phơi sương
Có manh áo cộc tre nhường cho con"

Em thấy đoạn thơ trên có những hình ảnh nào đẹp? Hãy nêu ý nghĩa đẹp đẽ và sau sắc của những hình ảnh đó.

PHẦN II: TẬP LÀM VĂN

Kể chuyện

Đề 1: Kể lại một câu chuyện nói về sự giúp đỡ của em đối với người khác (hoặc sự giúp đỡ của người khác với em) và bộc lộ cảm nghĩ của mình.

Gợi ý

- Nêu rõ được sự việc giúp đỡ người khác (hoặc người khác giúp đỡ mình) thông qua những chi tiết cụ thể, sinh động và diễn biến hợp lí.

- Bộc lộ được cảm nghĩ của bản thân qua sự việc đã làm (hoặc người khác làm cho mình).

Đề 2: Em hãy kể một câu chuyện từng để lại ấn tượng đẹp đẽ về tình bạn dưới mái trường tiểu học

Gợi ý

- Câu chuyện đó là chuyện gì, nói về ai, diễn biến cụ thể ra sao (chọn lọc những chi tiết cụ thể, sinh động, dẫn dắt mạch lạc, hợp lí).

- Câu chuyện đã để lại những ấn tượng gì đẹp đẽ về tình bạn dưới mái trường tiểu học.

Đề 3: Em đọc câu chuyện dưới đây:

Hai người bạn

Hai người bạn cùng đi qua rừng, chợt một con gấu ở đây xò ra. Một người bỏ chạy, leo tót lên cây trốn kĩ, còn người kia ở lại trên đường. Anh ta chẳng biết làm thế nào đành ngã lăn ra đất và giả vờ chết.

Gấu đi đến bên anh, đưa mõm đánh hơn, anh ta quả thực đã tắt thở. Gấu ngửi mặt anh ta, cho rằng đó chỉ là cái xác bèn bỏ đi. Khi gấu đã đi khuất anh kia từ trên cây tụt xuống và cười:

- Thế nào, gấu rí tai cậu điều gì thế:

- À, nó bảo với mình rằng những người xấu là những kẻ chạy bỏ bạn trong lúc hiểm nghèo.

Em hãy kể lại câu chuyện trên bằng 1 trong 3 cách sau:

1. Theo lời kể của người leo lên cây trốn.
2. Theo lời kể của người lăn ra đất giả vờ chết.
3. Theo lời kể của gấu.

Gợi ý

- Nêu được diễn biến của câu chuyện. Cách kể chuyện, cách sử dụng từ ngữ để kể lại, phải theo đúng vai kể và phải nhất quán. Cách xưng hô phải phù hợp với vai kể.

- Cách kể thể hiện trong văn bản ở đề bài là cách kể của tác giả đồng thời là người dẫn chuyện. Dựa vào cách kể này, em lựa chọn 1 trong 3 cách đã gợi ý.
Đề 4: Em đã đọc truyện: "Đê con nghe lời mẹ". Mượn lời một trong hai nhân vật: chú Đê con hoặc Đê mẹ, em hãy kể lại truyện "Đê con nghe lời mẹ".

Gợi ý

- Kể lại được nội dung cơ bản (theo sát các tình tiết và diễn biến) của câu chuyện.

- Nhập vai Đê con (hoặc Đê mẹ) một cách tự nhiên qua việc dùng từ xưng hô, qua cách kể lại diễn biến của câu chuyện.

- Nhân vật bộc lộ được cảm nghĩ của mình về những sự việc đã diễn ra trong câu chuyện.

Đề 5: Em đã đọc truyện Rùa và Thỏ. Em hãy đặt mình trong vai Thỏ để kể lại cuộc chạy thi giữa Thỏ (em) và Rùa, đồng thời ghi lại cảm nghĩ khi bị thua Rùa.

Gợi ý

- Kể lại được nội dung cơ bản (theo sát các tình tiết và diễn biến của câu chuyện Rùa và Thỏ).

- Nhập vai Thỏ một cách tự nhiên sinh động qua việc dùng từ và xưng hô: qua lời kể, lời đối đáp với Rùa, qua lời thuật lại những hành động và cử chỉ của bản thân (Thỏ).

- Bộc lộ cảm nghĩ hối hận chân thành trước việc mình (Thỏ) bị thua cuộc và rút ra được những bài học cho bản thân trong công việc, trong quan hệ với người khác (không kiêu căng, tự phụ, coi thường người khác).

Đề 6: Kể một câu chuyện em đã được nghe hoặc được đọc về một người có tấm lòng nhân hậu

Gợi ý

- Kể được nội dung cơ bản (đủ ba phần) của câu chuyện đã được đọc hoặc được nghe theo các tình tiết và diễn biến.

- Bộc lộ được cảm nghĩ của bản thân qua hành động, việc làm của nhân vật vừa kể.

Viết thư

Đề 1: Viết thư gửi một bạn ở trường khác để thăm hỏi và kể cho bạn nghe tình hình lớp và trường em hiện nay

Gợi ý

- Thư viết cho 1 người bạn ở trường khác. Người bạn có thể là đã quen cũng có thể là chưa quen (viết để kết bạn). Trường của người bạn có thể cùng 1 tỉnh, thành phố hoặc khác tỉnh, thành phố với người viết thư.

- Lời xưng hô cần thân mật, gần gũi (VD bạn, tớ...)
- Cần hỏi thăm bạn về sức khỏe, việc học hành và sở thích của bạn, tình hình gia đình bạn.
- Em kể cho bạn nghe về tình hình học tập, sinh hoạt, vui chơi của bản thân và của bạn bè cùng lớp, trường.
- Em chúc bạn khỏe, học giỏi, hẹn gặp thư sau.

Đề 2: Nhân dịp năm mới, hãy viết thư cho một người thân (ông, bà, cô giáo cũ, bạn cũ...) để thăm hỏi và chúc mừng năm mới.

Đề 3: Nghe tin quê bạn bị thiệt hại do bão, hãy viết thư thăm hỏi và động viên bạn em.

Gợi ý

- Thư viết cho một người bạn ở nơi khác. Người bạn có thể là đã quen hoặc chưa quen.
- Cần hỏi thăm bạn về tình hình thiệt hại do bão gây nên đối với quê bạn, trường bạn, gia đình bạn, hỏi thăm về tình hình sức khỏe của gia đình bạn.
- Em kể cho bạn nghe về tình cảm, sự ủng hộ của mọi người, gia đình em và bản thân em đối với đồng bào nơi bị bão lũ.
- Động viên bạn và gia đình bạn sớm ổn định cuộc sống.
- Em chúc bạn khỏe và hẹn gặp thư sau.

Đề 4: Đã lâu không viết thư cho bạn hoặc người thân vừa rồi trong em vừa xuất hiện một ước mơ mà em cho là đẹp. Hãy viết thư cho bạn hoặc người thân nói về ước mơ đó

Gợi ý

- Thư này viết cho bạn hoặc người thân. Thư viết cho bạn lời lẽ cần thân mật. Nếu em định viết cho người thân thì phải xác định rõ người đó là ai (là ông, bà, cô, chú hay anh chị...) Viết cho người nào thì lời lẽ phải phù hợp với mối quan hệ của bản thân em với người đó.
- Nội dung thư là nói về ước mơ của em. Ước mơ là mong muốn thiết tha điều tốt đẹp trong tương lai. Mỗi người đều có một ước mơ riêng. Em ước mơ sau này mình sẽ làm gì?

Miêu tả

A- Đồ vật

Đề 1: Đã nhiều năm nay, tiếng trống trường đã trở nên quen thuộc với em. Hãy tả lại cái trống trường em và nêu cảm nghĩ của bản thân

Gợi ý

Mở bài: Giới thiệu cái trống sẽ tả: - Có từ bao giờ